

Tây Ninh, ngày 30 tháng 11 năm 2015

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 2014 - 2015
VÀ KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ 2015 – 2016
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHẦN 1 – TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NIÊN ĐỘ 2014-2015

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới trên đà phục hồi nhưng chưa bền vững với tốc độ tăng trưởng của các khu vực ngày càng khác biệt, một phần do giá dầu và giá một số hàng hóa giảm tác động ở mức khác nhau đến từng khu vực. Đặc biệt, các nền kinh tế hàng đầu tăng trưởng chậm và tiếp tục đối mặt với những khó khăn đáng kể do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu như số việc làm giảm do tổng cầu yếu, nợ khu vực tư nhân và nợ công tăng cùng với những bất ổn của ngành tài chính. Bức tranh kinh tế toàn cầu đang thể hiện những gam màu khác nhau, biểu hiện sự dịch chuyển và sự phát triển không đồng đều giữa các nền kinh tế.

Theo nhận định của ngân hàng ANZ, “nhìn chung toàn bộ khu vực Châu Á bị ảnh hưởng tiêu cực, tuy nhiên có 3 quốc gia trong khu vực Châu Á sẽ ít chịu ảnh hưởng tiêu cực hơn bởi xu hướng dịch chuyển trái chiều nhau và một bức tranh không đồng đều từ nền kinh tế toàn cầu. Đó là 3 nền kinh tế Việt Nam, Ấn Độ và Philippine”. Điều đáng ngạc nhiên là việc chịu ít ảnh hưởng của Việt Nam lại là kết quả của việc không có điểm mạnh, không có mặt hàng chủ lực trong xuất khẩu. Trong bối cảnh đó, tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế trong nước được dự báo đạt mức 6,8% cho năm 2015 và 6,9% cho năm 2016. Tuy nhiên, với tỷ lệ nợ công tăng cao, việc thiếu hụt nguồn thu của Chính phủ cũng như quá trình thoái vốn nhà nước thực hiện chậm chạp sẽ đem đến những ảnh hưởng không mong muốn nhất định cho nền kinh tế. Ngoài ra, tình hình địa chính trị cả thế giới và khu vực đang có nhiều diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng không nhỏ đến tổng thể xã hội và nền kinh tế.

Tuy nhiên, việc đàm phán thành công Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) đã đem lại những ảnh hưởng tích cực nhất định cho nền kinh tế trong nước. Hiệp định này đã mở ra một khu vực mậu dịch rộng lớn cho các nước thành viên và là động lực mới cho quá trình tăng tốc của nền kinh tế.

Trong bối cảnh đó, với vai trò là cơ quan định hướng, điều phối các nguồn lực của Công ty nhằm đạt được những mục tiêu mà Đại hội Cổ đông đã đặt ra, Hội Đồng Quản Trị ty cổ phần Mía

đường Thành Thành Công Tây Ninh (TTCS) đã cùng Ban điều hành, toàn thể Cán bộ nhân viên có những hành động cụ thể, quyết liệt để đem lại kết quả cao nhất.

1. Công tác quản trị

Thực hiện trách nhiệm của mình trước Đại hội đồng cổ đông và tập thể người lao động của Công ty, Hội đồng quản trị đã tổ chức 03 phiên họp, đã ban hành 01 Nghị quyết và Quyết định nhằm phục vụ cho công tác quản trị Công ty, triển khai kịp thời Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Nội dung trọng tâm của Công tác quản trị Công ty đã thực hiện trong niên độ 2014 – 2015 là:

Định hướng Công ty

HỘI TỰ THỂ MẠNH – PHÁT HUY NỘI LỰC – PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Các nhiệm vụ trọng tâm

- Hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH niên độ 2014 -2015	TH niên độ 2014-2015	% TH/KH
A	Sản lượng mía ép	Tấn	870.000	884.420	102%
B	Sản lượng đường thô nguyên liệu	Tấn	38.683	63.375	164%
C	Sản lượng sản xuất				
1	Đường	Tấn	120.491	140.056	116%
2	Mật rỉ	Tấn	46.208	46.663	101%
3	Điện thương phẩm	MwH	39.150	38.569	99%
D	Sản lượng tiêu thụ				
1	Đường	Tấn	125.150	133.892	107%
2	Mật rỉ	Tấn	46.208	60.684	131%
3	Điện thương phẩm	MwH	39.150	38.569	99%
E	Kết quả kinh doanh				
1	Doanh thu thuần	Tr.đ	2.000.299	2.066.900	103%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	175.675	180.375	102,7%

- Phát triển thị phần, dịch vụ cho khách hàng: Công ty đã thực hiện việc xây dựng hệ thống khách hàng với những tiêu chí rõ ràng, chính sách bán hàng phù hợp cũng như nâng cao độ phủ của sản phẩm, từng bước xâm nhập và phát triển bền vững thị phần bán lẻ.
- Hoàn tất sáp nhập với Công ty CP Mía đường nhiệt điện Gia Lai, từ đó gia tăng thị phần, đa dạng sản phẩm, đem lại giá trị cộng thêm cho nhà đầu tư.
- Phát triển vùng nguyên liệu do nhà máy sở hữu, đầu tư lâu dài.
- Đảm bảo hiệu quả hoạt động tài chính: tổ chức thực hiện các hoạt động đầu tư có suất thu lợi tốt và đảm bảo thanh khoản cho Công ty.

Ly

- Cải tiến chính sách đầu tư: Phân nhóm nông dân trồng mía và có chính sách đầu tư phù hợp với từng nhóm nhằm tăng cường sự gắn bó bền vững giữa nhà máy và người trồng mía, đảm bảo công ty có lãi, nông dân có lời.
- Hoàn thiện công tác quản lý thu hoạch và ứng dụng CNTT: xây dựng lịch đồn chặt, điều tiết kiểm soát thu hoạch một cách hợp lý, khoa học. Triển khai áp dụng từng bước hệ thống ERP, phần mềm quản lý nông nghiệp tập trung.
- Nâng cao công tác tổ chức quản lý và đào tạo: Cải tiến công tác hệ thống quản lý nông nghiệp, giao KPIs cho từng cá nhân phụ trách, Nâng cao chất lượng đội ngũ CBNV; đào tạo cán bộ nông vụ, cán bộ khuyến nông.

2.2 Hoạt động sản xuất:

- Công tác quản lý sản xuất: Giám sát thực hiện các thông số kỹ thuật, kiểm soát chi phí theo các định mức, gia tăng năng suất, giảm giá thành; Tăng cường công tác kiểm soát môi trường; Triển khai ứng dụng, áp dụng ERP trong sản xuất.
- Công tác đầu tư mới, bảo trì bảo dưỡng – Cải tiến kỹ thuật: Cải tiến và đầu tư mới MMTB nâng cao năng suất, tăng cường giám sát hoạt động; Cải tiến các thiết bị phần luyện nhằm nâng cao tối đa chất lượng đường tinh luyện đảm bảo mục tiêu vì sức khỏe cộng đồng.
- Công tác R&D: Đẩy mạnh nghiên cứu các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường và KH, nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm.

2.3 Hoạt động kinh doanh:

- Phát triển kênh tiêu dùng: Định vị sản phẩm TSU trên thị trường và đa dạng chủng loại sản phẩm dành cho kênh tiêu dùng; tăng cường phát triển nhà phân phối;

2.4 Hoạt động tài chính:

- Nâng cao hiệu quả công tác quản trị tài chính: Tăng cường khai thác các nguồn vốn lãi suất thấp; Kiểm soát tỷ lệ nợ vay để đảm bảo thanh khoản; Cân đối sử dụng nguồn nhằm đảm bảo duy trì các chỉ số tài chính an toàn; Hỗ trợ tái cấu trúc tài chính tại công ty con.
- Tái cơ cấu quản lý danh mục đầu tư, tập trung đầu tư công ty cùng ngành nhằm gia tăng sức mạnh cộng hưởng.
- Hoàn thiện hệ thống VBLQ và hệ thống quản lý ERP: Phát huy vai trò tham mưu Kế toán quản trị & điều hành theo kế hoạch. Hiệu chỉnh các quy trình nhằm tăng cường quản trị tài chính. Tiếp tục hoàn thành giai đoạn 2 dự án ERP.

2.5 Hoạt động khác:

Hoạt động Nhân sự: Xây dựng bộ tiêu chí năng lực Cán bộ quản lý; Hoàn thiện hệ thống KPIs; Xây dựng cơ chế lương linh hoạt (Lương mềm và lương theo hiệu quả); Tập trung Công tác đào tạo.

- Nâng cao công nghệ, cải tiến kỹ thuật, mở rộng năng lực sản xuất: hoàn tất các dự án bộ hâm nhiệt hệ thống nước lò hơi, xây dựng kho đường 12.000 tấn, đầu tư Silo mới, hệ thống xử lý nước thải loại A đã góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm cũng như đáp ứng các yêu cầu ngày càng khắt khe về môi trường, thể hiện trách nhiệm của công ty với cộng đồng, với môi trường.
- Tin học hóa – Tối ưu hóa quản trị các nguồn lực: Dự án ERP (Enterprise Resource Planning) giúp theo dõi các hoạt động từ việc lập kế hoạch, triển khai sản xuất, tính toán chi phí sản xuất, bảo trì đến thống kê các dữ liệu, kiểm toán, phân tích... quản lý thông suốt và hoàn toàn kịp thời ứng phó với các thay đổi một cách hiệu quả.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

- Ban Tổng giám đốc đã cung cấp thông tin, báo cáo cho HĐQT thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công tác chỉ đạo, giám sát của HĐQT. Ngoài các phiên họp định kỳ hàng tháng, Ban Tổng giám đốc cũng thường xuyên trao đổi để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh.
- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt các quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, có những cải tiến hợp lý để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Ban Tổng giám đốc cũng có những đề xuất, chính sách khen thưởng kịp thời nhằm động viên tinh thần cống hiến, hăng say làm việc của người lao động.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 2015 - 2016

Kế hoạch phát triển niên độ 2015/2016:

1. Các mục tiêu:

- Triển khai các giải pháp xuyên suốt, kịp thời nhằm xây dựng vùng nguyên liệu ổn định lâu dài ở mức không thấp hơn 12.000 ha, năng suất đường ở mức 7 tấn /ha; hướng đến gia tăng thu nhập cho người trồng mía tiến tới vùng nguyên liệu phát triển lâu dài và có định hướng.
- Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm cũng như cải tiến thiết bị, nâng cao hiệu quả hoạt động toàn bộ dây chuyền sản xuất nhằm gia tăng thu hồi, đảm bảo chất lượng trên cơ sở tiết kiệm chi phí hướng đến gia tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường.
- Giữ vững thị phần, đẩy mạnh công tác quảng bá thương hiệu nhằm đa dạng sản phẩm được tiêu thụ tại các kênh trong đó đẩy mạnh kênh tiêu dùng.
- Nâng cao hiệu quả quản trị tài chính bởi quy trình quy chế đảm bảo được áp dụng và kiểm soát tốt; đồng thời chú trọng đầu tư đối với công ty cùng ngành trên cơ sở phát huy giá trị từ cộng hưởng lợi ích các bên.
- Hoàn thiện hệ thống văn bản lập quy phù hợp với đặc thù công việc đảm bảo vận hành tốt, kiểm soát ngăn ngừa rủi ro cũng như tạo hành lan pháp lý trong công tác điều hành.

- Duy trì, ổn định nguồn nhân lực, phát huy trình độ chuyên môn nhằm gia tăng năng suất lao động, cũng như tiếp tục đào tạo đội ngũ nhân sự kế thừa.
- Đảm bảo hoạt động kinh doanh mang lại hiệu quả hợp lý. Chỉ tiêu kế hoạch đạt 203 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế trong niên độ 2015-2016 (chỉ tiêu chưa hợp nhất).

Các chỉ tiêu kế hoạch niên độ 2015-2016:

- Mục tiêu 1: Diện tích mía nguyên liệu vụ 15/16 đạt 12.100 ha, diện tích đầu tư 15/16 phần đầu đạt 13.000 ha
- Mục tiêu 2: Tổng sản lượng mía ép 860.000 Tấn
- Mục tiêu 3: Công suất ép bình quân > 8.000 TMN
- Mục tiêu 4: Doanh thu thuần đạt 2.537 tỷ đồng
- Mục tiêu 5: Lợi nhuận trước thuế 203 tỷ đồng.
- Mục tiêu 6: Hoàn thiện hệ thống quản lý ERP và hệ thống VBLQ
- Mục tiêu 7: Thực hiện chính sách khoán lương và tăng cường công tác đào tạo nội bộ.

(Chỉ tiêu chưa hợp nhất)

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2014-2015	Kế hoạch 2015-2016	%TH/KH
- Sản lượng mía ép	Tấn	884.420	860.000	97%
- Đường thô nguyên liệu	Tấn	63.375	55.000	87%
- Đường thành phẩm	Tấn	140.056	132.428	95%
- Đường RE	Tấn	133.892	163.500	122%
- Doanh thu thuần	Trđ	2.066.900	2.536.910	123%
- Tổng LNTT	Trđ	180.375	203.378	113%

2. Một số giải pháp chính trong niên độ 2015-2016:

2.1 Hoạt động nguyên liệu:

- Công ty xác định những chính sách phát triển mía dựa trên những tiềm năng của từng vùng, từng khu vực, từng đối tượng, ... Trên cơ sở đó, đưa ra các giải pháp với mong muốn từng bước nâng cao chất lượng sản xuất của người trồng mía.
- Quy hoạch vùng nguyên liệu: Ưu tiên phát triển khu vực mía vùng gần nhà máy. Tiếp tục trong ngắn hạn sẽ tiếp tục phát triển diện tích tại các khu vực tiềm năng và thuận lợi canh tác mía.
- Xây dựng và phát triển, mở rộng diện tích các mô hình nông trường kiểu mẫu.

Quản lý hệ thống:

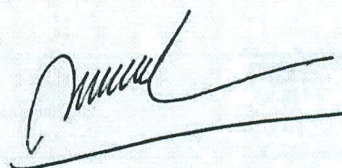
- Hệ thống VBLQ: Tổ chức hoạt động hậu sáp nhập (M&A); Rà soát hoàn thiện các văn bản khung và quy trình lõi; Đề cao tính ứng dụng (bắt đầu từ cấp cơ sở); Nâng cao tính tuân thủ; Hoàn thiện quy chế quản lý công ty con.

Trên đây là các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu và giải pháp quản trị của Hội đồng quản trị cho định hướng phát triển Công ty.

Chúng tôi tin rằng với sự tin tưởng, sẻ chia và ủng hộ của quý cổ đông cùng sự đồng tâm đoàn kết thống nhất cao trong Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và tập thể Cán bộ nhân viên Công ty, nhất định Công ty sẽ phát triển vững vàng trong thời kỳ hội nhập.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM HỒNG DƯƠNG